

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/KDTM-ST
Ngày 15-04-2022
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hoa và bà Nguyễn Huyền Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Phú - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện P, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện P, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Triệu Ngọc Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện P, tỉnh Phú Thọ tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 05/2021/TLST-KDTM ngày 16 tháng 12 năm 2021 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXXST-KDTM ngày 01 tháng 4 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V

Trú tại: Số 8, Láng Hạ, Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Triệu T và ông Ma Quang M – Cán bộ xử lý nợ Trung tâm xử lý nợ pháp lý Ngân hàng TMCP V. Theo văn bản ủy quyền ngày 15/5/2021 (Có mặt)

Bị đơn: Hộ kinh doanh Mè Anh V

Địa chỉ: Khu 01, xã P, Huyện P, tỉnh Phú Thọ

Người đại diện theo pháp luật: Ông Mè Anh V – Chủ hộ kinh doanh. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn trình bày:

Ngày 30/9/2020, Ngân hàng TMCP V và Hộ kinh doanh Mè Anh V- Đại diện theo pháp luật: Ông Mè Anh V – Chủ hộ kinh doanh có tự nguyện ký Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn kiêm hợp đồng cho vay hạn mức thấu chi. Trong hợp đồng vay vốn các bên có thỏa thuận cụ thể như sau:

- Mục đích sử dụng tiền vay: Sử dụng để thanh toán tiền mua cám giữa Hộ kinh doanh Mè Anh V và chi nhánh công ty TNHH DeHeus Chi nhánh Vĩnh Phúc (*Bên thụ hưởng*) vào tài khoản bên thụ hưởng mở tại HSBC theo Hợp đồng đại lý số 19VINHMAWA/2020/HĐMBTACN ngày 23/02/2020 giữa KH và Bên thụ hưởng và các hợp đồng mua bán, đơn đặt hàng của KH với Bên thụ hưởng.

- Lãi suất cho vay (trong hạn): Được quy định trong hợp đồng tín dụng ký kết giữa Bên vay và Bên Ngân hàng là 14% nhưng đến sau 15/01/2021 thì áp dụng lãi suất là 12.93%.

- Lãi suất quá hạn: Bằng 150% mức lãi suất trong hạn áp dụng tại thời điểm chuyển nợ quá hạn.

- Khoản nợ lãi quá hạn sẽ phải chịu tiền lãi chậm trả: Bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chậm trả lãi nhưng tối đa không quá 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Theo giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn và hợp đồng cho vay hạn mức thấu chi tài khoản ngày 30/09/2020, ông Mè Anh V vay vốn của VPBank với tổng số tiền là 825,073,463 đồng (Tám trăm hai mươi năm triệu, không trăm bảy mươi ba nghìn, bốn trăm sáu mươi ba đồng), trong đó có 800.000.000đ (Tám trăm triệu đồng) theo hạn mức thấu chi, còn 25.073.463đ (hai mươi lăm triệu không trăm bảy mươi ba nghìn bốn trăm sáu mươi ba đồng) vượt mức thấu chi). Sau đó ngân hàng thay đổi ý kiến, xác định số tiền gốc hộ kinh doanh Mè Anh V thực tế đã rút vay là 798.999.488đ (Bảy trăm chín mươi tám triệu chín trăm chín mươi chín nghìn bốn trăm tám mươi tám đồng).

a) Quá trình thực hiện Hợp đồng: Hộ kinh doanh Mè Anh V đã trả lãi phát sinh từ 30/9/2020 đến ngày 15/01/2021. Ngày 25/6/2021, Hộ ông Mè Anh V đã trả được số tiền gốc là 69.000.000đ. Nay hộ kinh doanh Mè Anh V đã vi phạm thực hiện nghĩa vụ trả nợ đối với VPBank từ ngày 15/01/2021 đến ngày 25/6/2021 với số tiền gốc là 798.999.488đ. Từ ngày 25/6/2021 đến nay Hộ kinh doanh Mè Anh V phải chịu lãi nợ quá hạn với số tiền 729.999.488đ. Tại phiên tòa Ngân hàng TMCP V đề nghị:

a) Buộc ông Mè Anh V phải thanh toán cho VPBank toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi và các khoản phát sinh liên quan theo các Hợp đồng tín dụng nêu trên; tạm tính đến ngày 15/4/2022, số tiền là:

- Nợ gốc: 729.999.488 đồng (Bảy trăm hai mươi chín triệu chín trăm chín mươi chín nghìn bốn trăm tám mươi tám đồng);

- Nợ lãi: 181.890575 đồng (Một trăm tám mươi một triệu tám trăm chín mươi nghìn năm trăm bảy mươi lăm đồng);

Tổng cộng: 941.890.063 đồng (Chín trăm bốn mươi một triệu tám trăm chín mươi nghìn không trăm sáu mươi ba đồng).

b) Tòa án tiếp tục tính lãi và phạt chậm trả lãi theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng và các khế ước nhận nợ nêu trên cho đến ngày ông Mè Anh V thực tế thanh toán hết nợ cho VPBank.

Bị đơn trình bày:

Ngày 30/9/2020 ông Mè Anh V đại diện theo pháp luật hộ kinh doanh Mè Anh V có tự nguyện ký giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn kiêm hợp đồng cho vay hạn mức thấu chi tài khoản với Ngân hàng TMCP V (gọi tắt Ngân hàng VPbank), mục đích vay vốn là để hộ kinh doanh Mè Anh V mua cám ăn cò về kinh doanh. Số tiền vay hạn mức theo hợp đồng là 800.000.000đ (Tám trăm triệu đồng). Các bên có tự nguyện thỏa thuận và ký kết vào bản điều khoản và điều kiện cho vay hạn mức thấu chi tài khoản như Ngân hàng trình bày. Ông Vinh đã nhận đủ số tiền 800.000.000đ (Tám trăm triệu đồng) này. Từ thời điểm vay đến nay ông Mè Anh V đã trả được lãi đến tháng 01/2021. Sau thời điểm đó Hộ kinh doanh Mè Anh V không đóng được lãi phát sinh ở khoản vay trên. Ngày 25/6/2021, ông Mè Anh V có trả được số tiền gốc là 69.000.000đ. Ông Mè Anh V xác định hộ kinh doanh Mè Anh V là chỉ có một mình ông Mè Anh V trong hộ kinh doanh Mè Anh V. Nay ngân hàng yêu cầu hộ kinh doanh Mè Anh V phải trả tổng số tiền gốc và lãi là 897.213.146đ (tám trăm chín mươi bảy triệu hai trăm mười ba nghìn một trăm bốn mươi sáu đồng) (trong đó có nợ gốc 756.073.463đ (Bảy trăm năm mươi sáu triệu không trăm bảy và lãi là 141.139.683đ) thì ông Mè Anh V chỉ xác nhận gốc còn nợ là 731.000.000đ và ông Mè Anh V không đồng ý số tiền lãi như ngân hàng yêu cầu ở trên. Nay ông Mè Anh V đề nghị do dịch bệnh làm ăn thua lỗ nên ông Mè Anh V không có điều kiện kinh tế để trả số tiền gốc cho ngân hàng nên ông Mè Anh V đề nghị Ngân hàng cho ông Mè Anh V trả nợ theo lộ trình và xin Ngân hàng xóa lãi cho hộ kinh doanh để hộ kinh doanh có cơ hội trả nợ cho ngân hàng.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn không thay đổi yêu cầu khởi kiện. Bị đơn vắng mặt nên không có trình bày quan điểm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện P, tỉnh Phú Thọ phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, thư ký tòa án, Hội đồng xét xử và các đương sự từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc Hộ kinh doanh Mè Anh V phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP V tổng số tiền gốc và lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 911.890.063đ (Chín trăm mười một triệu tám trăm chín mươi nghìn không trăm sáu mươi ba đồng), trong đó dư nợ gốc là 729.999.488 đồng (Bằng chữ: Bảy trăm hai mươi chín triệu chín trăm chín mươi chín nghìn bốn trăm tám mươi tám đồng); dư nợ lãi quá hạn là: 181.890.575đ (Một trăm tám mươi một triệu tám trăm chín mươi nghìn năm trăm bảy mươi lăm đồng). Về án phí: Đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét ý kiến của Kiểm sát viên, của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của tòa án: Trong đơn khởi kiện, Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng yêu cầu Tòa án buộc hộ kinh doanh Mè Anh V, đại diện theo pháp luật: Ông Mè Anh V – Chủ hộ kinh doanh phải trả số tiền đã vay nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết với ngân hàng. Hộ kinh doanh Mè Anh V có địa chỉ tại Khu 1, xã P, Huyện P, tỉnh Phú Thọ và hiện nay vẫn còn hoạt động. Kèm đơn khởi kiện Ngân hàng cung cấp cho Tòa án giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh Mè Anh V. Do vậy, Tòa án xác định đây là tranh chấp về kinh doanh thương mại và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Huyện P theo quy định tại khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS.

Về sự vắng mặt, có mặt của đương sự tại phiên tòa: Đại diện theo pháp luật của hộ kinh doanh Mè Anh V ông Mè Anh V có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định.

[2] Về nội dung:

Nguyên đơn và bị đơn đều xác định: Ngày 30/9/2020 hộ kinh doanh Mè Anh V và Ngân hàng VPbank có tự nguyện ký kết giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn kiêm hợp đồng cho vay hạn mức thấu chi tài khoản, mục đích vay vốn là để hộ kinh doanh Mè Anh V mua cám con cò về kinh doanh. Số tiền vay hạn mức theo hợp đồng là 800.000.000đ (Tám trăm triệu đồng). Thực tế, số tiền gốc hộ kinh doanh Mè Anh V vay Ngân hàng là 798.999.488đ (Bảy trăm chín mươi tám triệu chín trăm chín mươi chín nghìn bốn trăm tám mươi tám đồng).

Trong giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn kiêm hợp đồng cho vay hạn mức thấu chi tài khoản, anh Vinh và Ngân hàng đều thỏa thuận lãi suất vay trong hạn: 14%/năm, có thể điều chỉnh 03 tháng/ lần (thời điểm 15/01/2021 Ngân hàng giảm lãi suất xuống còn 12.93%/năm); lãi suất nợ quá hạn: bằng 150% lãi suất trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn (lãi suất vay đã được điều chỉnh nếu có); lãi chậm trả: 10%/năm tính trên số tiền lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả; thời hạn duy trì hạn mức thấu chi từ 01/10/2020 đến 15/7/2021; bên vay phải trả nợ trước hạn nếu vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi... Ông Vinh là chủ hộ kinh doanh Mè Anh V. Hộ kinh doanh Mè Anh V là hộ kinh doanh cá thể, có một mình ông Vinh là thành viên. Ông Vinh là đại diện theo pháp luật của hộ kinh doanh Mè Anh V. Như vậy, ông Vinh đại diện hộ kinh doanh ký kết với Ngân hàng VPBank là đúng pháp luật. Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn kiêm hợp đồng cho vay hạn mức thấu chi tài khoản ký giữa hộ kinh doanh Mè Anh V và ngân hàng có hiệu lực pháp lực pháp luật từ thời điểm ký kết.

Hộ kinh doanh Mè Anh V đã trả được lãi cho ngân hàng Vpbank từ tháng 30/9/2020 đến 15/01/2021. Ngày 25/6/2021, Hộ kinh doanh Mè Anh V đã trả cho Ngân hàng Vpbank số tiền gốc là 69.000.000đ (Sáu mươi chín triệu đồng). Như vậy:

Số tiền lãi hộ kinh doanh Mè Anh V phải trả cho ngân hàng từ ngày 15/01/2021 đến 25/6/2021 là: 12.93% : 365 ngày x 150% x 160 ngày x 798.999.488đ

= 67.755.156đ (Sáu mươi bảy triệu bảy trăm năm mươi lăm nghìn một trăm năm mươi sáu đồng).

Số tiền lãi hộ kinh doanh Mè Anh V phải trả cho ngân hàng Vpbank từ ngày 25/6/2021 đến ngày 15/4/2022 là: $12.93\% : 365 \text{ ngày} \times 150\% \times 295 \text{ ngày} \times 729.999.488 = 114.135.419\text{đ}$ (Một trăm mười bốn triệu một trăm ba mươi lăm nghìn bốn trăm mười chín đồng).

Tổng số tiền gốc và lãi hộ kinh doanh Mè Anh V phải trả cho Ngân hàng vpbank tính từ ngày 15/01/2021 đến ngày 15/4/2022 là: 911.890.063đ (Chín trăm mười một triệu tám trăm chín mươi nghìn không trăm sáu mươi ba đồng) như yêu cầu của Ngân hàng là phù hợp nên cần được chấp nhận.

Hộ kinh doanh Mè Anh V đề nghị chỉ đồng ý trả nợ gốc, không đồng ý trả lãi và đề nghị kéo dài thời gian trả nợ gốc vì anh Vinh cho rằng kinh tế anh đang gặp khó khăn do dịch bệnh. Đề nghị này anh Vinh không được Ngân hàng chấp nhận. Áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 466 và Điều 280 Bộ luật dân sự năm 2015 không chấp nhận yêu cầu này của anh Vinh.

Tính từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, hộ kinh doanh Mè Anh V phải tiếp tục trả lãi đối với khoản vay cho đến khi thi hành án xong theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

[3]. Về án phí, chi phí tố tụng:

Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; khoản 1 Điều 147, khoản 1 Điều 157, Điều 184 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1, 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án; Án lệ số 08/2016/AL được công bố theo Quyết định số 698/QĐ-TA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao. Xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V

- Buộc Hộ kinh doanh Mè Anh V phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP V tổng số tiền gốc và lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 911.890.063đ (Chín trăm mười một triệu tám trăm chín mươi nghìn không trăm sáu mươi ba đồng), trong đó dư nợ gốc là 729.999.488 đồng (Bằng chữ: Bảy trăm hai mươi chín triệu chín trăm chín mươi chín nghìn bốn trăm tám mươi tám đồng); dư nợ lãi quá hạn là: 181.890.575đ (Một trăm tám mươi một triệu tám trăm chín mươi nghìn năm trăm bảy mươi lăm đồng).

Kể từ ngày tiếp theo ngày xét xử sơ thẩm, Hộ kinh doanh Mè Anh V còn phải tiếp tục trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng cụ thể cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ. Trường hợp

trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất Ngân hàng cho vay.

2. Về án phí:

- Buộc Hộ kinh doanh Mè Anh V phải chịu 39.356.000đ (Ba mươi chín triệu ba trăm năm mươi sáu nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 19.458.000đ (Mười chín triệu bốn trăm năm mươi tám nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí của Tòa án số AA/2020/0001321 ngày 16/12/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự Huyện P.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm; bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Chi cục THADS Huyện P;
- Lưu VT, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thanh Tùng